

Bản án số: 379/2018/HS-PT

Ngày: 19-6-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Mai Anh Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thành, kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2018/TL-PT ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Hiếp dâm trẻ em” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Bùi Văn T, sinh ngày 29/3/1987; nơi ĐKNKTT: Xóm ĐV, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; dân tộc: Mường; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Bùi Văn Th, sinh năm 1960; con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ con; gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ ba trong gia đình; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2017; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lỗ Hữu Th - Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Th thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 02 năm 2017, thông qua mạng xã hội Bùi Văn T trú tại ĐV, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình có quen biết và thường xuyên nhắn tin với cháu Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 21/12/2004 trú tại Đđ, xã LS, huyện LS,

tỉnh Hòa Bình. Sau đó giữa Bùi Văn T và cháu Nguyễn Thị Thùy L nảy sinh tình cảm yêu đương và có quan hệ tình dục với nhau. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 5 năm 2017 đến ngày 06/8/2017, T đã 04 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu L; cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng cuối tháng 5 năm 2017, Nguyễn Thị Thùy L có nhắn tin qua điện thoại rủ Bùi Văn T đi chơi với nội dung “đến khoảng 23 giờ thì đón vợ đi chơi”; khoảng 23 giờ, T đi xe máy xuống đón L lên khu đồi hoang sau sân golf ngồi nói chuyện và cùng xem điện thoại với nhau được khoảng một tiếng. Lúc này, T nảy sinh muốn giao cấu với L nên T ôm hôn L; T cởi quần của L và dùng tay trái đưa dương vật đang cương cứng của mình vào âm đạo của L để thực hiện hành vi giao cấu. Sau đó, T mặc lại quần cho L và hai người tiếp tục ngồi nói chuyện với nhau đến khoảng 01 giờ sáng thì T đưa L về.

Lần thứ hai: Vào khoảng giữa tháng 7 năm 2017 (khoảng 22 giờ), Nguyễn Thị Thùy L nhắn tin rủ T qua nhà đón L đi chơi. Khoảng 23 giờ, T đi xe máy qua nhà đón L rồi cả hai lên đập ĐT, thuộc xã NTr, LS, Hòa Bình ngồi chơi; sau đó hai người đến bãi cỏ trên khu vực đập ĐT, trong lúc ngồi chơi T dùng hai tay kéo váy của L ngược lên trên và cởi quần lót của L đang mặc ra và dùng tay trái cầm dương vật đang cương cứng của mình đưa vào âm đạo của L để giao cấu. Khi đang giao cấu thì T bị kiến đốt ở hai bên chân của mình nên dừng lại không giao cấu nữa; hai người tiếp tục ngồi nói chuyện với nhau đến khoảng 24 giờ thì T đưa L về nhà.

Lần thứ ba: Vào khoảng 22 giờ ngày 27/7/2017, L nhắn tin rủ T đi chơi; đến khoảng 23 giờ T đi xe máy qua nhà đón L, hai người đi đến sân vận động của xã ngồi nói chuyện. Được khoảng 15 phút thì T hỏi L là “nhăn đâu” và L lấy khăn ra, T cầm một chiếc đeo vào tay cho L và L cũng cầm một chiếc đeo vào tay cho T rồi hai người tiếp tục ngồi nói chuyện với nhau (tiền mua khăn là của T đưa cho L). Sau đó cả hai đi lên khu vực khán đài sân vận động xã ngồi chơi, T dùng tay kéo áo của L lên ngang ngực và cởi quần của L ra, T dùng tay trái cầm dương vật đang cương cứng của mình đưa vào âm đạo của L để thực hiện hành vi giao cấu. Sau khi giao cấu xong, hai người tiếp tục ngồi nói chuyện đến khoảng 24 giờ thì về.

Lần thứ tư: Vào khoảng 22 giờ ngày 06/8/2017, L nhắn tin rủ T đi chơi; đến khoảng 23 giờ, T đến đón L đi chơi bằng xe máy đến khu vực xã TXT, huyện CM, thành phố Hà Nội; T đưa L vào nhà nghỉ PG và thuê phòng 301. Khi lên đến phòng nghỉ T ôm hôn L, L nằm dưới T nằm trên, sau đó T cởi hết quần áo của L rồi thực hiện hành vi giao cấu với L. Sau đó T, L ôm nhau ngủ đến khoảng 1 giờ 30 phút ngày 07/8/2017 hai người tỉnh dậy đi về. Khi T đưa L về đến nhà L thì bị chị Nguyễn Thị N (là mẹ đẻ của L) phát hiện; T đã phóng xe bỏ

chạy về nhà. Chị N đã tra hỏi L và L đã nói cho Chị N biết toàn bộ sự việc trên. Ngày 07/8/2017, Chị N đã làm đơn gửi Công an xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đến chiều ngày 07/8/2017, Bùi Văn T đến Công an huyện LS đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục nam số 136/PYTD ngày 08/8/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Bùi Văn T, sinh năm 1987. Trên cơ thể không thấy dấu vết của thương tích, bộ phận sinh dục phát triển và khả năng hoạt động tình dục bình thường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục nữ số 135/PYTD ngày 08/8/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 2004 trên cơ thể và bộ phận sinh dục ngoài không thấy dấu vết của thương tích. Màng trinh rách vị trí 3^h, 9^h vết rách đã liền sẹo.

Tại Cáo trạng số 23/KSĐT ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Hiếp dâm trẻ em" theo quy định tại khoản 4 Điều 112 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã áp dụng khoản 4 Điều 112; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 15 (mười lăm) năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em".

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/12/2017, bị cáo Bùi Văn T có đơn kháng cáo đề nghị giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Bùi Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án sơ thẩm xử bị cáo về "Hiếp dâm trẻ em" là có căn cứ, bị cáo Bùi Văn T có quan hệ tình cảm với cháu Nguyễn Thị Thùy L, bị cáo T đã 04 lần giao cấu với cháu Nguyễn Thị Thùy L; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo Bùi Văn T từ 01 năm đến 02 năm tù.

Tại phiên tòa luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Hiếp dâm trẻ em" là có căn cứ, đúng pháp luật. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: trước khi phạm tội bị

cáo có nhân thân tốt; người bị hại luôn là người chủ động; bị cáo là người dân tộc trình độ hiểu biết bị hạn chế; đã tự nguyện ra đầu thú thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bác ruột của bị cáo là liệt sĩ; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo T mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T khai nhận: Bùi Văn T và cháu Nguyễn Thị Thùy L có quan hệ tình cảm yêu đương nhau. Từ khoảng tháng 5 năm 2017 đến tháng 8 năm 2017 Bùi Văn T đã nhiều lần quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Thị Thùy L; những lần quan hệ đều được L đồng ý. Sau khi bị gia đình cháu L phát hiện Bùi Văn T đã đến Công an huyện LS đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập được, cũng như phù hợp với kết quả giám định của bị hại. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận Bùi Văn T phạm tội “Hiếp dâm trẻ em” theo quy định tại khoản 4 Điều 112 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã quy kết và xét xử là đúng người, đúng tội.

[2]. Hành vi của bị cáo Bùi Văn T là nghiêm trọng đã xâm phạm tới quyền bất khả xâm phạm về thân thể, danh dự, nhân phẩm của cháu Nguyễn Thị Thùy L, vi phạm pháp luật hình sự, Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận, vi phạm đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo lợi dụng tình cảm, sự ngây thơ kém hiểu biết của cháu L để thực hiện hành vi giao cấu với cháu L, lần đầu khi cháu L mới được 12 tuổi 5 tháng 10 ngày và lần cuối khi cháu L được 12 tuổi 7 tháng 16 ngày. Do vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Có như vậy mới tạo điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo; là người dân tộc trình độ hiểu biết pháp luật có hạn chế; sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú; gia đình có công với cách mạng; bác ruột của bị cáo là liệt sĩ; gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường cho người bị hại và gia đình bị hại có đơn xin giảm án cho bị cáo; bị cáo có quan hệ tình cảm đối với người bị hại. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và do chuyển biến của chính sách pháp luật nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T, cũng như đề nghị của luật sư và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[3].Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T, sửa về phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm 32/2017/HSST ngày 21-12-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đối với bị cáo Bùi Văn T.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Hiếp dâm trẻ em".

Áp dụng: khoản 4 Điều 112 (điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự năm 2015); điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2017.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không cáo kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Anh Tài

Hoàng Văn Hạnh

Lê Thị Thúy Bình

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa Bình;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Cục THA dân sự tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

Lê Thị Thúy Bình